

Số: 190/2019/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 17 tháng 09 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55- Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 212/2019/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 08 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Tống Mỹ N

Địa chỉ: Tổ 32, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Lâm Kim K

Địa chỉ: Tổ 32, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K kết hôn với nhau năm 1987 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Y, tỉnh Y do chuyển nhà chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K đã mất đăng ký kết hôn (đăng ký kết hôn lại ngày 23/03/2016) có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên đánh cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng nhau, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn của chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K đã được gia đình bạn bè khuyên bảo nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến nay chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống

chung không có hạnh phúc nên chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cho chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K có hai người con chung cháu Lâm Quang D sinh năm 1989 cháu Lâm Trà M sinh năm 1994. Nay các cháu đã đủ tuổi trưởng thành nên chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản:Chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Chị Tống Mỹ N

Địa chỉ: Tổ 32, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Lâm Kim K

Địa chỉ: Tổ 32, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Về con chung: Các cháu đã đủ tuổi trưởng thành chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006288 ngày 27/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Chị Tống Mỹ N và anh Lâm Kim K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND phường M

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương